

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2021/HS-ST

Ngày 15/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Trúc Mai;
2. Ông Dư Quang Tài.

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hồng Huệ, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Lê Thùy Linh - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2021/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2021/QĐXXST-HS ngày 03/12/2021, đối với bị cáo: **Trịnh Thị N**; giới tính: Nữ; sinh ngày: 02/6/1982 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT: Thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký tạm trú: Khu phố I, phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trịnh Ngọc C (đã chết) và bà Dương Thị L, sinh năm 1950, hiện trú tại Thôn H, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 05 chị, em, bị cáo là con thứ tư; có chồng Nguyễn Duy H, sinh năm 1979 (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2008. Hiện đều trú tại xã P, huyện T, tỉnh Quảng Bình; tiền án: không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 29/12/2020, bị Công an phường 1, thành phố Đông Hà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Bán băng đề” với số tiền 1.500.000 đồng (đã chấp hành ngày 12/01/2021).

Nhân thân: Ngày 24/10/2019, bị Công an Phường 1, thành phố Đông Hà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Bán băng đề, ấn phẩm khác cho việc đánh lô đề” với số tiền 1.000.000 đồng (đã chấp hành ngày 24/10/2019).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị Thu M, sinh năm 1982, trú tại khu phố N, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ ngày 29/7/2021, tại vỉa hè đường Trần Hưng Đạo, thuộc Khu phố 2, Phường 1, thành phố Đông Hà, Công an Phường 1, thành phố Đông Hà kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Trịnh Thị N đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi lô đề.

** Hình thức đánh bạc như sau:* Khi có người đến mua lô đề, N dùng một tờ giấy trắng được cắt ra có kích thước 08x10cm (gọi là phoi đề) ghi theo yêu cầu của người đánh bạc, có đặt giấy than để in thêm một bản khác. N đưa cho người mua bản gốc, còn N giữ bản in bằng giấy than. Nội dung ghi trong phoi đề gồm: ngày, tháng đánh lô đề; địa phương xổ số (dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh xổ trong ngày theo quy ước để dò kết quả trúng lô đề); giải đánh; số đánh; số tiền đánh lô đề (số tiền đánh bạc chỉ ghi các số từ hàng nghìn trở lên, không ghi các số ở hàng trăm, chục và đơn vị). Sau khi bán lô đề cho những người đánh bạc, N tổng hợp lại các số lô đề từ phoi đề vào một bảng tổng hợp lô đề rồi chuyển cho “Cái đề” thông qua 01 nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch). Phoi đề in bằng giấy than N giữ lại đối chiếu để trích tiền hoa hồng cho mình và thanh toán tiền trúng thưởng cho những người mua lô đề. Nếu số tiền bán lô đề trong ngày sau khi trích phần trăm hoa hồng và số tiền trúng thưởng còn dư thì ngày hôm sau N sẽ trả tiền cho “Cái đề”, nếu thiếu thì “Cái đề” sẽ bù tiền cho N.

** Cách thức đánh và tính giải lô đề dưới hình thức ghi đề thông qua kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh Miền Trung như sau:*

- Đánh giải độc đắc (đặc biệt): số đánh lô đề gồm 03 chữ số tự nhiên bất kỳ, dò ở 03 số cuối của giải Đặc biệt, tỷ lệ thắng là 1x600.

- Đánh giải 6 lô: số đánh lô đề gồm 03 chữ số tự nhiên bất kỳ, dò ở 03 số cuối của các giải Năm, Sáu, Bảy và Đặc biệt, tỷ lệ thắng là 1x100/ 1 lô.

- Đánh giải 17 lô: số đánh lô đề gồm 03 chữ số tự nhiên bất kỳ, dò ở 03 số cuối của tất cả các giải (trừ giải Tám), tỷ lệ thắng là 1x29/ 1 lô.

- Đánh giải 18 lô: số đánh lô đề gồm 02 chữ số tự nhiên bất kỳ, dò ở 02 số cuối của tất cả các giải, tỷ lệ thắng là 1x5/ 1 lô.

- Đánh giải đầu: số đánh lô đề gồm 02 chữ số tự nhiên bất kỳ, dò ở 02 số cuối của giải Tám, tỷ lệ thắng là 1x70/ 1 lô.

- Đánh giải đuôi: số đánh lô đề gồm 02 chữ số tự nhiên bất kỳ, dò ở 02 số cuối của giải Đặc biệt, tỷ lệ thắng là 1x70/ 1 lô.

- Đánh giải đầu và đuôi: số đánh lô đề gồm 02 chữ số tự nhiên bất kỳ, dò ở 02 số cuối của giải Tám và giải Đặc biệt, tỷ lệ thắng là 1x35/ 1 lô.

* *Tỷ lệ hưởng lợi (phần trăm hoa hồng)*: “Cái đề” sẽ trích cho N 10% tổng số tiền đánh lô đề ghi trên phôi đề đối với tất cả các giải. N sẽ trích lại cho người tham gia đánh bạc (mua lô đề) 05%. Như vậy, N được hưởng lợi 05%.

Ngày 29/7/2021, N đã bán lô đề thông qua kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Trị ngày 29/7/2021 cho 16 người. Trong đó, có 15 người (không rõ lai lịch, địa chỉ) đến mua lô đề trực tiếp với tổng cộng số tiền ghi trên 15 phôi đề là 2.699.000 đồng và Nguyễn Thị Thu M (sinh năm 1982, trú tại khu phố N, phường H, thành phố Đ) sử dụng số điện thoại 0899239076 gọi điện vào số điện thoại 0827554734 của N mua số đề với tổng số tiền là 300.000 đồng. Tổng cộng số tiền N đã bán lô đề là 2.999.000 đồng. Tại thời điểm N bị lực lượng Công an phát hiện, chưa có kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Trị ngày 29/7/2021.

Tại Kết luận giám định số 841/KLGD-PC09 ngày 17/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Chữ viết trên các phôi đề và tờ tổng hợp lô đề trùng với chữ viết của Trịnh Thị N.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- Thu giữ của Trịnh Thị N:
 - + 01 tờ bảng đề được sao từ phôi đề, có kích thước 29,5x20cm;
 - + 15 tờ phôi đề, kích thước 08x10cm, được đánh số từ 01 đến 15;
 - + 01 cây bút màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long, đã qua sử dụng;
 - + 01 tờ giấy than, màu xanh, kích thước 08x10cm;
 - + 05 tờ giấy trắng kích thước 08x10cm;
 - + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen, Imei 1: 356938142175000, Imei 2: 356489842175007 kèm 01 sim Vinaphone có số seri 89840200011164418475;
 - + 01 ghế nhựa nhãn hiệu Qui Phúc, màu xanh-trắng;
 - + 01 bàn gỗ, kích thước 50x40x70cm;
 - + Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 2.999.000 đồng.
- Thu giữ của Nguyễn Thị Thu M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, Imei: 355816093192029 kèm 01 sim có số seri 8401201133207101.

Tại bản Cáo trạng số 138/CT-VKSDH ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Trịnh Thị N về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 32; khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Thị N từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử: Tịch thu và tiêu hủy: 01 cây bút màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long; 01 ghế nhựa nhãn hiệu Qui Phúc, màu xanh-trắng; 01 bàn gỗ,

kích thước 50x40x70cm. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.999.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen, Imei 1: 356938142175000, Imei 2: 356489842175007 kèm 01 sim Vinaphone có số seri 89840200011164418475; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, Imei: 355816093192029 kèm 01 sim có số seri 840120113320710.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Trịnh Thị N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 29/7/2021, Trịnh Thị N thực hiện hành vi đã bán lô đề thông qua kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Trị ngày 29/7/2021 cho 16 người. Trong đó, có 15 người (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) đến mua lô đề trực tiếp với tổng cộng số tiền ghi trên 15 phôi đề là 2.699.000 đồng và chị Nguyễn Thị Thu M sử dụng số điện thoại 0899239076 gọi điện vào số điện thoại 0827554734 của N mua số đề với số tiền là 300.000 đồng. Tổng cộng số tiền N đã bán lô đề là 2.999.000 đồng. Tại thời điểm N bị lực lượng Công an Phường 1 phát hiện, bắt quả tang, chưa có kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Quảng Trị ngày 29/7/2021.

Mặc dù bị cáo đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng nhưng ngày 29/12/2020, Trịnh Thị N bị Công an Phường 1, thành phố Đông Hà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Bán bảng đề*” với hình phạt tiền 1.500.000 đồng, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng ngày 29/7/2021, Trịnh Thị N vẫn tiếp tục thực hiện hành vi bán lô đề. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Điều luật quy định khung hình phạt: “*Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo là lao động duy nhất nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét về tính chất hành vi của bị cáo: Đánh bạc là tệ nạn xã hội, gây mất trật tự, trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong cộng đồng dân cư. Bản thân bị cáo là người có nhân thân rất xấu, năm 2019 đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”; và có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc bằng hình thức bán đề nhưng bị cáo vẫn tiếp tục tham gia đánh bạc. Điều đó cho thấy bị cáo không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện muốn có thu nhập không phải bằng sức lao động chính đáng của mình mà thông qua việc đánh bạc để hưởng lợi. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên cần xem xét xử phạt tiền để bị cáo có cơ hội lao động, sửa chữa sai lầm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 cây bút màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long, đã qua sử dụng; 01 ghế nhựa nhãn hiệu Qui Phúc, màu xanh-trắng và 01 bàn gỗ, kích thước 50x40x70cm là phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy;

Đối với: Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 2.999.000 đồng (*Hai triệu chín trăm chín mươi chín ngàn đồng*); trong đó: có tiền bán số đề cho chị Mỹ 300.000 đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen, Imei 1: 356938142175000, Imei 2: 356489842175007 kèm 01 sim Vinaphone có số seri 89840200011164418475 của bị cáo và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, Imei: 355816093192029 kèm 01 sim có số seri 8401201133207101 của chị Nguyễn Thị Thu M đều sử dụng vào việc đánh bạc trái phép, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với hành vi đánh bạc của chị Nguyễn Thị Thu M với giá trị dưới 5.000.000 đồng, nên đã bị Công an thành phố Đông Hà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh bạc trái phép*” là đúng với quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Thị N phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trịnh Thị N : 23.000.000 (*Hai mươi ba triệu*) đồng.

2. *Xử lý vật chứng:* Căn cứ khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;
 + Số tiền **2.999.000** đồng (*Hai triệu chín trăm chín mươi chín nghìn đồng*); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen, Imei 1: 356938142175000, Imei 2: 356489842175007 kèm 01 sim Vinaphone có số seri 89840200011164418475 của bị cáo;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, Imei: 355816093192029 kèm 01 sim có số seri 8401201133207101 của chị Nguyễn Thị Thu M.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 cây bút màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long, đã qua sử dụng; 01 ghế nhựa nhãn hiệu Qui Phúc, màu xanh-trắng và 01 bàn gỗ, kích thước 50x40x70cm.

(Các vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà lập ngày 30/11/2021)

3. *Về án phí*: Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm .

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Xuân Hương

